

# THỊ TRƯỜNG TIỆM CẠN LẠI MỐC MA10

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán Mỹ** diễn biến tích cực trước thềm phiên đầu giá trái phiếu kỳ hạn 10 năm. Ở chiều ngược lại, thị trường Trung Quốc sau kì nghỉ lễ đã có 1 phiên giảm mạnh nhất trong vòng 16 năm trở lại đây.
- **VN-Index** tăng 9,87 điểm lên 1.281,85 điểm với thanh khoản đạt 17.029,7 tỷ đồng. Diễn biến thị trường tích cực ngay từ đầu phiên chiều khi các nhóm ngành lớn tăng điểm ấn tượng, bao gồm nhóm Chứng khoán (+0,55%), Ngân Hàng (+0,66%) và Bất Động Sản (+1,05%). Thanh khoản tiếp tục có dấu hiệu cải thiện so với phiên qua giúp chỉ số lấy lại mốc 1.280 điểm thành công.
- **Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 12,92 điểm lên 1.351,97 điểm với sắc xanh chiếm đa số khi có 22 mã tăng điểm, 1 mã không đổi và 7 mã giảm điểm. Trong đó, VHM (+2,16%) và HPG (+2,04%) là các cổ phiếu tác động tích cực nhất tới điểm số thị trường. Ở chiều ngược lại, VCB (-0,55%) và MWG (-1,53%) là hai mã ảnh hưởng không tốt đến chỉ số chung phiên nay.
- **Nhóm Midcap - Smallcap** cũng tăng điểm theo thị trường chung với đà tăng lần lượt đạt 14,71 và 7,13 điểm, tương đương mức tăng 0,77% và 0,51% so với kết phiên hôm qua.
- **HNX-Index** tăng 0,25 điểm lên 231,77 điểm với thanh khoản đạt 905,9 tỷ.
- **UPCom** giữ nguyên 92,45 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 759,9 tỷ.

## NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** chỉ số có 1 phiên tăng điểm ấn tượng giúp lấy lại mốc 1.280 điểm. Xu hướng giảm ngắn hạn tạm thời kết thúc nhưng cần các tín hiệu xác nhận rõ ràng hơn.
- **Về kỹ thuật** các chỉ báo trên đồ thị giờ bắt đầu cho thấy dấu hiệu tích cực trở lại. MACD dương cùng RSI hướng lên tạo xu hướng mới. Tuy nhiên, về khung ngày đường giá chưa lấy lại được mốc MA10.
- **Về hành động** NĐT nắm giữ danh mục có sẵn và canh giá tăng thêm tỉ trọng nếu thị trường xuất hiện phiên bùng nổ vượt mốc MA10. Ưu tiên lựa chọn các cổ phiếu đã có dòng tiền xác nhận tham gia từ trước để tối ưu hóa danh mục.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	41.954,24	-398,51	-0,94%
S&P 500	5.695,94	-55,13	-0,96%
DAX	19.104,10	-16,83	-0,09%
NASDAQ	17.923,90	-213,95	-1,18%
Hang Seng	23.099,78	362,91	1,60%

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.655,60	-11,90	-0,45%
Giá dầu Brent	80,02	-1,11	-1,37%
Giá dầu WTI	75,79	-1,35	-1,75%

## THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.840	280	1,14%
USD/JPY	148,18	-0,48	-0,32%
EUR/USD	1,0974	0,0002	0,02%

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

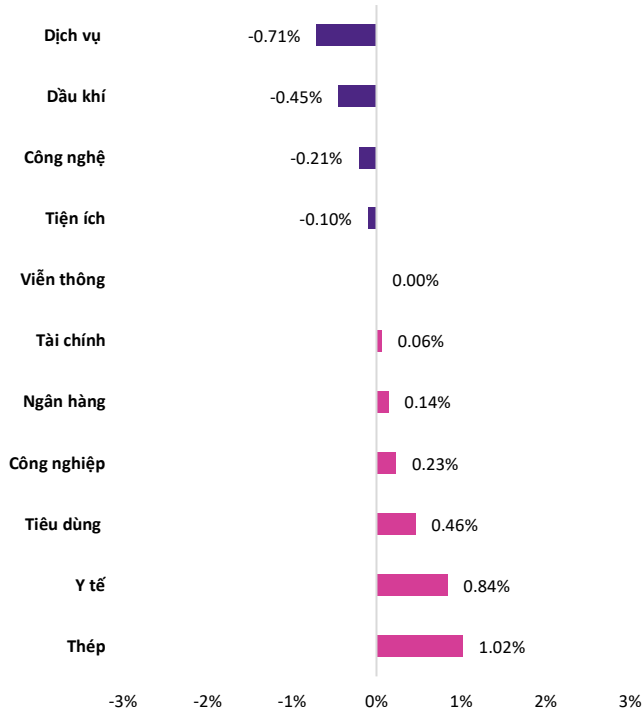
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
<b>VN-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	1.271,98	2,05	0,16%
KLGD [triệu CP]	620,26	143,34	30,06%
GTGD [tỷ VND]	15.689,1	3.888,7	32,95%
<b>HNX-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	231,52	-0,95	-0,41%
KLGD [triệu CP]	67,77	5,85	9,44%
<b>UPCoM</b>			
Đóng cửa [điểm]	92,45	-0,02	-0,03%
KLGD [triệu CP]	37,46	1,72	4,82%
GTGD [tỷ VND]	540,8	-25,40	-4,49%

## NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	528,78	0,66	0,13%
Chứng khoán	618,56	-6,55	-1,05%
Bất động sản	298,13	0,99	0,33%
Tài nguyên	262,86	3,02	1,16%

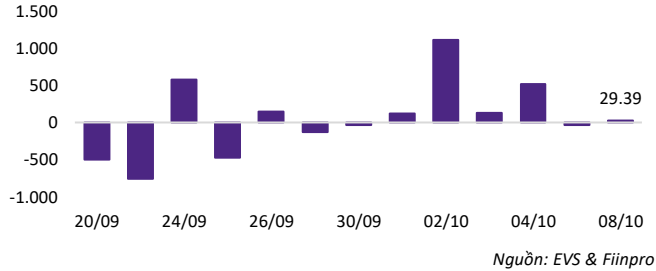
# Các nhóm ngành cổ phiếu luân phiên tăng giảm

## Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiinpro

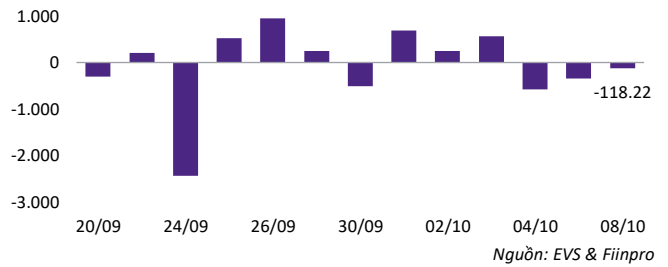
## Tự doanh mua ròng nhẹ nhàng



Nguồn: EVS & Fiinpro

Tự doanh phiên nay mua ròng trở lại trên sàn HOSE, tập trung vào MWG, EIB và NTL.

## Nước ngoài tiếp tục đà bán ròng



Nguồn: EVS & Fiinpro

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp với áp lực bán được thu hẹp lại, đạt 118,22 tỷ.

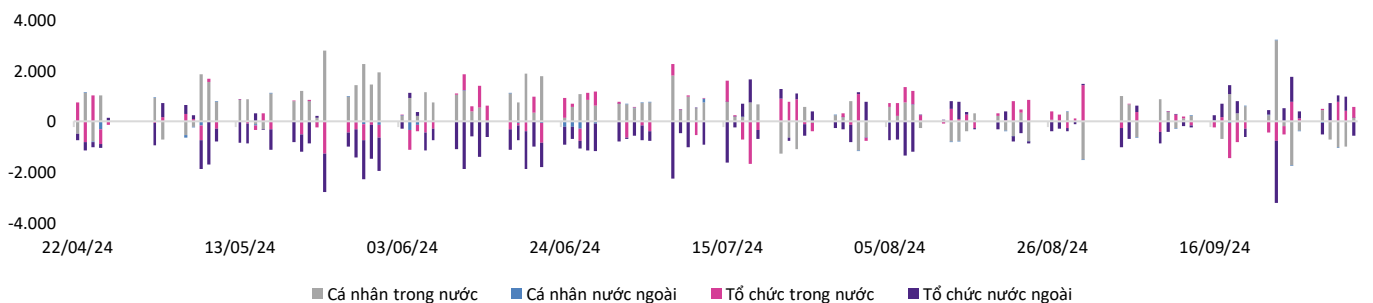
## Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
TCB	24.400	1,04%	138,76
HPG	26.950	2,08%	136,64
LPB	33.300	4,88%	83,44
VNM	68.200	1,64%	57,30
HAH	41.450	2,60%	36,96

## Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MWG	65.200	-1,66%	-121,01
BMP	121.600	6,95%	-64,87
STB	33.700	-0,30%	-63,44
FPT	133.800	-0,22%	-53,82
VPB	20.100	0,50%	-37,85

## Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiinpro

# VN-Index dao động trong biên độ 1.250 – 1.300 điểm

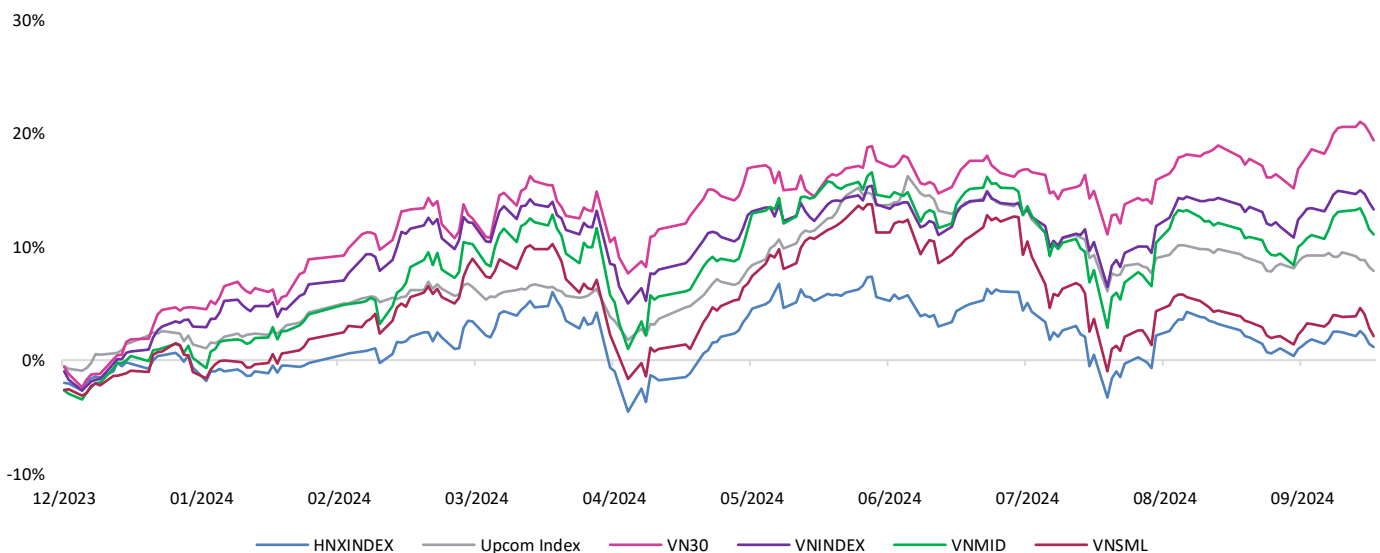
## Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh thu hẹp dần. Hiện tại, chỉ số đang giảm về lại vùng 1.260 – 1.270 sau 3 lần không chinh phục thành công mốc 1.300 điểm. Tuy nhiên, đây không phải tín hiệu tiêu cực và cần quan sát kĩ biến động giá, khối lượng trong các phiên tới để có đánh giá chính xác nhất.

## Thay đổi giá các nhóm



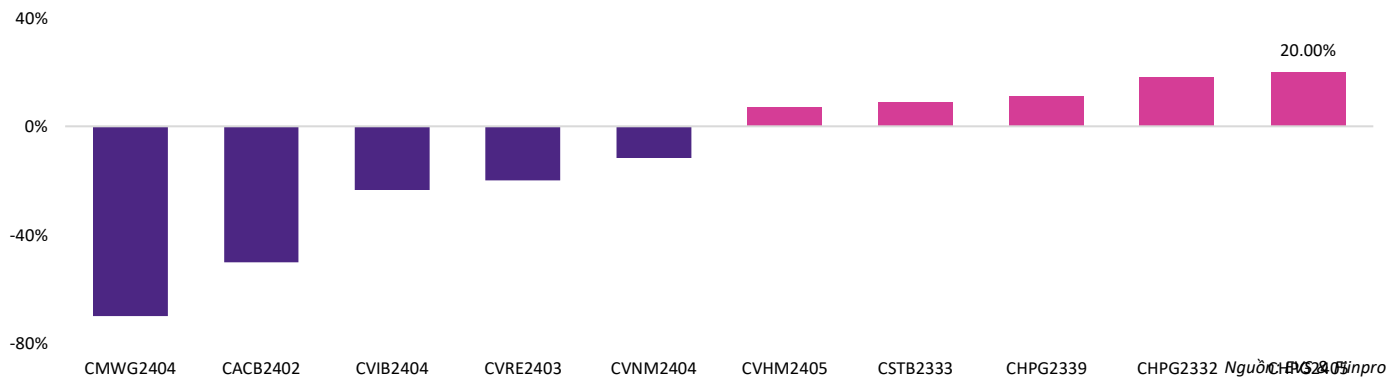
## Thị trường phái sinh & Chứng quyền

### Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.341,70	1,70	0,13%	223,912	17/10/2024
VN30F2411	1.345,00	4,40	0,33%	0,516	21/11/2024
VN30F2412	1.341,40	2,30	0,17%	0,102	19/12/2024
VN30F2503	1.342,00	2,00	0,15%	0,032	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Diễn biến thị trường đầu phiên chiều diễn ra tích cực khi chỉ số tăng điểm mạnh nhưng đà tăng không duy trì thành công đến cuối phiên và đóng cửa tăng nhẹ với biên độ từ 1,70 đến 4,40 điểm. Thanh khoản tăng 10,08% so với phiên qua, đạt 223.912 hợp đồng. Nhìn chung, chỉ số VN30F1M đã có nhịp kiểm tra lại mốc MA10 quanh 1.350 điểm thất bại và xu hướng giảm trong ngắn hạn vẫn đang được duy trì. Do đó, khả năng cao chỉ số sẽ tiếp tục dao động trong vùng 1.330 – 1.340 điểm trước khi có các tín hiệu xác nhận mới.

### Top mã chứng quyền tác động mạnh



Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra khá cân bằng khi có 30 mã giảm và 25 mã tăng. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CHPG2405 khi đạt mức tăng 20,00%.

## Tin tức & Sự kiện

### Tin tức trong nước

#### Giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp giảm 60% trong tháng 9.

Theo dữ liệu tổng hợp từ HNX và Ủy ban Chứng khoán, tính đến ngày 30/09/2024 đã có 24 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ với tổng giá trị đạt 22.333 tỷ đồng và 1 đợt phát hành ra công chúng trị giá 1.467 tỷ đồng trong tháng 9/2024. Như vậy, giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp tháng 9/2024 chỉ bằng 40% so với tháng trước và chậm đấ 5 tháng trở lại đây.

### Tin tức nước ngoài

#### Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ tăng trở lại trên ngưỡng 4%.

Bất chấp các hoạt động cắt giảm lãi suất trong tháng trước của FED, lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm đã tăng thêm 4 điểm cơ bản, đạt 4,024% và là mức cao nhất kể từ tháng 8/2024. Lợi suất kỳ hạn 2 năm cũng tăng thêm gần 6 điểm cơ bản, đạt 3,989%. Nguyên nhân xuất phát từ việc báo cáo việc làm và bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ trong tháng 9 vừa qua diễn biến tích cực, từ đó giảm khả năng cắt giảm thêm lãi suất trong kỳ họp tháng 11 tới đây của FED.

#### Giá dầu tiếp tục tăng cao.

Cụ thể, tại thời điểm đóng cửa giao dịch trên thị trường New York (Mỹ), giá dầu Brent Biển Bắc đã tăng 3,7%, lên mức 80,93 USD/thùng. Giá dầu ngọt nhẹ WTI tăng 2,76 USD/thùng, tương đương mức tăng 3,7%, lên 77,14 USD/thùng. Nguyên nhân thúc đẩy đà tăng mạnh của giá dầu chủ yếu đến từ nguy cơ xung đột lan rộng toàn khu vực Trung Đông, dẫn đến nguồn cung bị gián đoạn từ các khu vực sản xuất chủ chốt.

#### Tiền lương thực tế tại Nhật suy giảm khiến BOJ khó tăng lãi suất.

Theo số liệu được công bố sáng ngày 8/10, tiền lương thực tế ở Nhật giảm 0,6% trong tháng 8 so với cùng kỳ năm 2023. Chi tiêu của các hộ gia đình trong tháng 8 cũng giảm 1,9% so với cùng kỳ năm 2023, làm dấy lên mối nghi ngờ về sức khỏe của tiêu dùng tư nhân - bộ phận chiếm hơn một nửa nền kinh tế nước này. Tăng trưởng tiền lương bền vững là một tiền đề để BOJ tăng lãi suất trong thời gian tới, do đó khả năng việc tăng lãi suất hiện tại sẽ được cân nhắc kỹ lưỡng thêm.

### Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	75.300	-4%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	33.300	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	12.550	5%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	Chờ mua	30.000	32.000	29.000	30.600	n/a

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

**PHÒNG PHÂN TÍCH****Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

[tuanpv1@eves.com.vn](mailto:tuanpv1@eves.com.vn)

**Vũ Mai Anh**

Chuyên viên cao cấp

[anhvm@eves.com.vn](mailto:anhvm@eves.com.vn)

**Đình Quốc Khánh**

Chuyên viên

[khanhdq@eves.com.vn](mailto:khanhdq@eves.com.vn)

**Vũ Anh Đức**

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

